

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Xuân

2. Ông Phan Văn Tao

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:

Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: X, Ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1969 và bà Võ Thị H, sinh năm 1971; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 06/3/2019, bị cáo bị Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 0011679/QĐ-XPVPHC.

- Ngày 28/6/2019, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/8/2019, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 06/8/2019, khi trên đường tuần tra đến trước căn nhà số 303 Đường Nguyễn Bình, Ấp 1, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ tuần tra phát hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính đối

với Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 52U2-7588 phía sau chở Nguyễn Quốc Dũng. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái phía sau của T có 03 gói ni lông được hàn kín chứa những hạt tinh thể không màu và 01 ống thủy tinh. T khai nhận đó là ma túy do T mua của đối tượng tên Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/8/2019 ở khu vực ngã ba đường Xóm Chiếu thuộc Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 600.000 đồng về cất giữ để sử dụng dần.

T khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày T từ nhà đi đến tiệm game bán cá thuộc Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè chơi. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 06/8/2019 khi T đi từ tiệm game về nhà thì Nguyễn Quốc Dũng xin đi nhờ xe chứ Nguyễn Quốc Dũng không biết gì về việc T cất giữ ma túy trong túi quần. Tổ kiểm tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T và Nguyễn Quốc Dũng về trụ sở công an để giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại Bản kết luận trưng cầu giám định số 1565/KLGH-H ngày 14/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 03 gói ni lông được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh T và hình dấu Công an xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,3393** gam loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-NB ngày 03/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-NB ngày 03/01/2020.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-NB ngày 03/01/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Nguyễn Minh T: Từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng:

- Gói tinh thể không màu có khối lượng 0,2533 gam được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là vật cấm lưu hành - đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy

- 01 điện di động hiệu Nokia màu đen, model TA-1034, đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội - đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo T.

- 01 ống thủy tinh là vật không còn giá trị sử dụng - đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô thu giữ của bị cáo có biển số là 52U2-7588 và số khung C100MS-1031839, số máy là C10MSE-1031839 (Bị cáo T khai mua xe này của một người bạn ngoài xã hội không xác định được nhân thân lai lịch). Qua xác minh đã xác định được như sau:

Biển số xe 52U2-7588 (thu giữ của bị cáo) là của xe có số khung 001686-ME, số máy 001686-M9B do ông Trần Đức Tiến (trú tại địa chỉ: 457/220 đường Cách mạng tháng 8, Phường 13, Quận 10) đứng tên chủ sở hữu.

Xe có số khung C100MS-1031839, số máy C10MSE-1031839 (thu giữ của bị cáo) thì có biển số xe là 59S2-316.04 do bà Nguyễn Thị Xưởng (trú tại địa chỉ: 6.03 Lô E, Chung cư HL N.Khánh, Phường 5, Quận 8) đứng tên chủ sở hữu.

Tuy nhiên, ông Trần Đức Tiến và bà Nguyễn Thị Xưởng không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với Nguyễn Quốc Dũng, quá trình điều tra xác định Nguyễn Quốc Dũng không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Dũng là người bán ma túy cho T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã có thời gian đi nghĩa vụ quân sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận vì là người nghiện ma túy nên vào ngày 05/8/2019 chính bị cáo đã mua số ma túy có trọng lượng 0,3393 gam loại Methamphetamine để sử dụng dần.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/8/2019 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa và nỗi đau nhức nhối của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm, làm suy thoái

nồi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, chống lại chủ trương bài trừ ma túy của Đảng và Nhà nước nhưng vì nhu cầu nghiện hút, không làm chủ được bản thân và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đề răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Quốc Dũng, quá trình điều tra xác định Nguyễn Quốc Dũng không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Dũng là người bán ma túy cho T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

{3} Về việc xử lý vật chứng:

- Tinh thể không màu có khối lượng 0,2533g được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là vật cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xét tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model TA-1034, đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xét trả lại cho bị cáo T;

- 01 ống thủy tinh là vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô thu giữ của bị cáo có biển số là 52U2-7588 và số khung C100MS-1031839, số máy là C10MSE-1031839 (Bị cáo T khai mua xe này của một người bạn ngoài xã hội không xác định được nhân thân lai lịch). Qua xác minh đã xác định được như sau:

Biển số xe 52U2-7588 (thu giữ của bị cáo) là của xe có số khung 001686-ME, số máy 001686-M9B do ông Trần Đức Tiến (trú tại địa chỉ: 457/220 đường Cách mạng tháng 8, Phường 13, Quận 10) đứng tên chủ sở hữu.

Xe có số khung C100MS-1031839, số máy C10MSE-1031839 (thu giữ của bị cáo) thì có biển số xe là 59S2-316.04 do bà Nguyễn Thị Xưởng (trú tại địa chỉ: 6.03 Lô E, Chung cư HL N.Khánh, Phường 5, Quận 8) đứng tên chủ sở hữu.

Tuy nhiên, ông Trần Đức Tiến và bà Nguyễn Thị Xưởng không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

{4} Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Minh T **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Tinh thể không màu có khối lượng 0,2533g được niêm phong, có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra.

+ 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy đá.

(Theo phiếu nhập kho số 2020-NK018 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model TA1034, Imel 1: 357336082008027, Imel 2: 357336084430021 đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy.

(Theo phiếu nhập kho số 2020-NK018 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

- Đối với chiếc xe mô tô 52U2-7588, số khung C100MS-1031839, số máy C100MSE-1031839, đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã ra thông báo tìm chủ sở hữu. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số 2020-NK018 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long

